**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NAM ĐỊNH**

**BẢN ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

**ĐỀ THAM KHẢO KÌ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 8**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **1** | **I.**  **Đọc hiểu** | **Nghị luận xã hội.** | **Nhận biết:**  - Xác định được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản.  - Nhận biết được các trợ từ, thán từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản. Xác định được một số thành ngữ thông dụng, các yếu tố Hán Việt.  **Thông hiểu:**  - Nêu được nội dung bao quát của văn bản.  - Phân tích được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện luận đề.  - Phân biệt được lí lẽ, bằng chứng khách quan (có thể kiểm chứng được) với ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết.  - Xác định được sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ; tác dụng của từ tượng thanh, từ tượng hình, biện pháp đảo ngữ được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản.  - Liên hệ được nội dung nêu trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình/ đồng tình một phần với quan điểm của tác  giả.  **Vận dụng cao**  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hóa để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.  - Đánh giá được ý nghĩa, tác động của văn bản đối với quan niệm sống của bản thân. |  |  |  |  |  |
| **Số câu** | | **2** | **2** | **1** | **1** | **6** |
| **Số điểm** | | **2,0** | **3,0** | **1,5** | **1,5** | **8,0** |
| **Tỉ lệ** | | **10%** | **15%** | **7,5%** | **7,5%** | **40%** |
| **2** | **II.**  **Viết** | **Phân tích một tác phẩm thơ (Đường luật, sáu chữ, bảy chữ, thơ tự do)** | Viết được một bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật  **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài nghị luận văn học.  - Xác định được bố cục bài văn, vấn đề nghị luận.  **Thông hiểu:**  - Trình bày rõ ràng các khía cạnh của văn bản.  - Nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  **Vận dụng:**  **-** Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân về những trải nghiệm văn học để viết được bài văn nghị luận văn học hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của đề.  - Nhận xét, rút ra bài học từ trải nghiệm của bản thân.  **Vận dụng cao**:  - Liên hệ, so sánh mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn về tác phẩm.  - Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị và nét độc đáo của tác phẩm.  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm để làm nổi bật ý của bản thân với vấn đề cần bàn luận.  - Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu  riêng. |  |  |  |  |  |
| **Số điểm** | | | **2,0** | **3,0** | **4,5** | **2,5** | **12,0** |
| **Tỉ lệ** | | | **10%** | **15%** | **22,5 %** | **12,5%** | **60%** |
| **Tổng số điểm** | | | | **4,0** | **6,0** | **6,0** | **4,0** | **20** |
| **Tổng tỉ lệ %** | | | | ***20%*** | ***30%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***100%*** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH**   |  | | --- | | **ĐỀ THAM KHẢO** | | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  Môn: NGỮ VĂN– Lớp:8 THCS. |

**Phần I: Đọc – hiểu văn bản. (*8.0 điểm*)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới.**

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

*(1)Người thành công luôn chịu trách nhiệm cho bất cứ chuyện gì xảy ra trong cuộc sống của họ. Họ tin rằng dù chuyện gì xảy ra đi chăng nữa, họ là một phần nguyên nhân gây ra nó. Ví dụ: Nếu họ thi trượt, đó là lỗi của họ. Nếu không được cha mẹ tin tưởng, đó là lỗi của họ. Nếu phải vào lớp tệ hại nhất, đó là lỗi của họ. Nếu trở thành một học sinh xuất sắc, đó cũng là nhờ nỗ lực của họ. Nhận lãnh trách nhiệm về bản thân có một sức mạnh tiềm ẩn vô cùng to lớn. Nếu bạn tin rằng bạn là nguyên do của mọi chuyện, bạn sẽ có khả năng thay đổi và cải thiện mọi chuyện. Nói một cách đơn giản, bạn làm chủ cuộc sống của chính bạn.*

*(2)[…] Những kẻ thất bại bao giờ cũng có khuynh hướng đổ lỗi cho mọi người ngoại trừ bản thân họ. Họ đổ thừa thầy cô giảng bài nhàm chán, đổ thừa kỳ thi quá khó, đổ thừa bạn bè làm họ xao nhãng việc học, đổ thừa cha mẹ suốt ngày cằn nhằn họ. Tệ hại hơn cả, một số học sinh còn tự lừa dối bản thân rằng mọi việc cũng không đến nỗi quá tệ, rằng môn Toán của họ cũng không tệ đến thế, rằng thực chất họ học hành rất chăm chỉ… trong khi tự đáy lòng, họ biết rõ những điều đó không phải là sự thật. “Những người và những việc xung quanh mình khiến mình thất bại”. Suy nghĩ đó khiến bạn trở thành nạn nhân bất lực, không thể thay đổi được cuộc sống.*

(Tôi tài giỏi, bạn cũng thế - Adam Khoo, trang 43, NXB Phụ nữ, 2013)

**Câu 1** (1,0 điểm). Phép lập luận chủ yếu của văn bản là gì?

**Câu 2**. (*1.0 điểm*)Tác giả đưa ra các ví dụ nào để làm sáng tỏ nhận định: *Người thành công luôn nhận trách nhiệm về mình*?

**Câu 3** (1,5 điểm). Phân tích hiệu quả của biện pháp điệp cấu trúc trong đoạn văn sau (1,0 điểm):

*“Nếu họ thi trượt, đó là lỗi của họ. Nếu không được cha mẹ tin tưởng, đó là lỗi của họ. Nếu phải vào lớp tệ hại nhất, đó là lỗi của họ. Nếu trở thành một học sinh xuất sắc, đó cũng là nhờ nỗ lực của họ.”*

**Câu 4** (1,5 điểm). Em có đồng tình với quan điểm: “*Nhận lãnh trách nhiệm về bản thân có một sức mạnh tiềm ẩn vô cùng to lớn*” không? Vì sao?

**Câu 5** (1,5 điểm). Vì sao tác giả lại cho rằng: “*Những người và những việc xung quanh mình khiến mình thất bại”. Suy nghĩ đó làm cho con người trở thành nạn nhân bất lực, không thể thay đổi được cuộc sống*?

**Câu 6.** (*1.5 điểm*) Từ nội dung văn bản, em nhận được những bài học ý nghĩa nào?

**Phần II. Viết (12,0 điểm)**

Viết bài văn phân tích bài thơ “*Tức cảnh Pác Bó”(\*)* của Hồ Chí Minh

Sáng ra bờ suối, tối vào hang,

Cháo bẹ(1) rau măng vẫn sẵn sàng.

Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng(2),

Cuộc đời cách mạng thật là sang.

Tháng 2 năm 1941

*(Thơ Hồ Chủ tịch,* NXB Văn học, Hà Nội, 1967*)*

**Chú giải:**

(\*) Tháng 2 năm 1941, sau ba mươi năm bôn ba hoạt động cách mạng ở nước ngoài, Bác Hồ trở về Tổ quốc, trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng trong nước. Người sống và làm việc trong hoàn cảnh hết sức gian khổ: ở trong hang Pác Bó, một hang núi nhỏ sát biên giới Việt – Trung (thuộc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng); thường phải ăn cháo ngô, măng rừng thay cơm; bàn làm việc là một phiến đá bên bờ suối cạnh hang.

(1) bẹ: ngô.

(2) sử Đảng: đây là Lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô, được Bác dịch vắn tắt để làm tài liệu học tập cho cán bộ cách mạng khi đó.

**-------------------Hết-------------------------**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH**   |  | | --- | | **ĐỀ THAM KHẢO** | | | | | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  Môn: NGỮ VĂN– Lớp:8 THCS. | |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** | |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | | **6.0** | |
|  | **1** | ***Phép lập luận chủ yếu của văn bản là gì?***  - Phép lập luận chủ yếu của văn bản: phân tích  ***Hướng dẫn chấm:***  *- HS trả lời đúng như yêu cầu cho 1,0 điểm*  *- HS trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm* | | 1,0 | |
| **2** | - Tác giả đưa ra các ví dụ nào để làm sáng tỏ nhận định: Người thành công luôn nhận trách nhiệm về mình:  + Nếu họ thi trượt, đó là lỗi của họ.  + Nếu không được cha mẹ tin tưởng, đó là lỗi của họ.  + Nếu phải vào lớp tệ hại nhất, đó là lỗi của họ.  + Nếu trở thành một học sinh xuất sắc, đó cũng là nhờ nỗ lực của họ.  ( *Mỗi ý đúng cho 0,25đ*) | | 1,0 | |
| **3** | - Chỉ ra phép điệp cấu trúc: Nếu… đó…  - Tác dụng:  + Nhấn mạnh, khẳng định: người thành công luôn tự chịu trách nhiệm về mọi việc - họ thất bại là do lỗi của họ và họ thành công là do họ nỗ lực, cố gắng.  + Tạo sự liên kết chặt chẽ giữa các câu văn, tăng sức thuyết phục cho lập luận; tạo sự nhịp nhàng, cân đối, hấp dẫn cho lời văn.  + Khuyên chúng ta cần nỗ lực trong cuộc sống để thành công.  ***\*Hướng dẫn chấm:***  *- Phân tích tác dụng:*  *+ Hs trả lời 3 ý như yêu cầu cho 1,0 điểm*  *+ Hs trả lời 1 hoặc 2 ý yêu cầu cho 0,5 điểm*  *+ Hs trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm*  ***\** Lưu ý**: *HS có những cách diễn đạt khác nhau nhưng vẫn làm bật được vấn đề GK linh hoạt chấm điểm..* | | 1,5 | |
| **4** | - Học sinh có thể trả lời: Đồng tình, không đồng tình hoặc có quan điểm khác.  - Lý giải: *Thí sinh có thể đưa ra nhiều lí lẽ lí giải khác nhau nhưng phải hợp lý và làm rõ được quan điểm của bản thân. Sau đây là gợi ý:*  Đồng tình với quan điểm, vì:  + Nhận lãnh trách nhiệm về mình sẽ tạo ra động lực để ta cố gắng, khắc phục những khuyết điểm, phát huy những điều tốt đẹp đã đạt được.  + Nhận lãnh trách nhiệm về bản thân thể hiện sự dũng cảm, bản lĩnh và ý thức trách nhiệm,… Đây là những điều tạo nên sức mạnh để mình làm nên thành công trong cuộc sống.  ***\*Hướng dẫn chấm phần lí giải***  *+ Hs nêu được hai lí lẽ, lí giải hợp lý cho 1,0 điểm.*  *+ Hs nêu được một lí lẽ, lí giải hợp lý cho 0,5 điểm*  *+ Hs không lí giải hoặc sai hoặc không làm thì không cho điểm* | | 0.5  1,0 | |
| **5** | Tác giả cho rằng “*Những người và những việc xung quanh mình khiến mình thất bại”. Suy nghĩ đó làm cho con người trở thành nạn nhân bất lực, không thể thay đổi được cuộc sống*. Vì:  - Khi luôn nghĩ rằng “Những người và những việc xung quanh mình khiến mình thất bại” có nghĩa là con người luôn đổ lỗi cho hoàn cảnh mà không chịu thừa nhận những khiếm khuyết, sai lầm, điểm yếu của bản thân. Họ không dám đối diện với chính mình để thay đổi bản thân.  - Sống quá phụ thuộc vào những người xung quanh còn làm con người trở nên thụ động, ỷ lại, dần đánh mất những năng lực tiềm ẩn vốn có của mình dẫn đến không tự mình thay đổi được cuộc sống theo hướng tích cực.  ***\*Hướng dẫn chấm phần lí giải***  *+ Hs nêu được hai lí lẽ, lí giải hợp lý cho 1,5 điểm.*  *+ Hs nêu được một lí lẽ, lí giải hợp lý cho 0,75 điểm*  *+ Hs không lí giải hoặc sai hoặc không làm thì không cho điểm* | | 1,5 | |
| **6** | **Từ nội dung văn bản, em nhận được những bài học ý nghĩa nào?**  \*HS nêu được các thông điệp phù hợp với nội dung ý nghĩa của bài thơ. Sau đây là một số gợi ý:  + Hãy nhận trách nhiệm đối với những việc mình làm  + Chỉ khi nhận ra trách nhiệm của mình thì chúng ta mới có thể thành công  + Đừng đổi lỗi cho ngoại cảnh  …  ***\*Cho điểm:*** *HS có thể rút ra được những thông điệp khác, miễn là phù hợp với nội dung ý nghĩa của bài thơ.*  *+ HS nêu được 3 thông điệp hợp lí trở lên: 1,5 điểm*  *+ HS nêu được 2 thông điệp hợp lí: 1,0 điểm*  *+ HS nêu được 1 thông điệp hợp lí: 0,5 điểm*  *+ HS nêu thông điệp chung chung hoặc chạm được ý: 0,25 điểm*  *+ Thông điệp không hợp lí hoặc không trả lời: 0 điểm* | | 1,5 | |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | | **12.0** | |
| **Viết bài văn phân tích bài thơ “*Tức cảnh Pác Bó” của Hồ Chí Minh***  **\*Yêu cầu chung**: Học sinh biết cách tạo lập một bài văn nghị luận phân tích một bài thơ bảy chữ. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. | |  | |
| **\* Yêu cầu cụ thể.**  a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận: Có đầy đủ Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài giới thiệu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.  b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Nét độc đáo về nội dung và nghệ thuật trong bài thơ.  c. Triển khai vấn đề nghị luận: Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. | | 0.5  0.5 | |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Phân tích bài thơ “*Tức cảnh Pác Bó” của Hồ Chí Minh* | | 0.5 | |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: | |  | |
| **\***Giới thiệu tác giả Hồ Chí Minh và bài thơ *Tức cảnh Pác Bó* | | 0.5 | |
| **\*Phân tích nội dung của bài thơ:**  **1. Cảnh sinh hoạt và làm việc của Bác ở Pác Bó**  - Cảnh sinh hoạt của Bác  + Thời gian: sáng- tối  + Không gian: suối – hang  + Hành động: ra – vào  → lối sống giản dị, đều đặn, quy củ của Bác, sự hòa hợp với thiên nhiên, với cuộc sống núi rừng  - Cảnh làm việc của Bác  + Thức ăn: cháo bẹ, rau măng → thức ăn giản dị mộc mạc, đơn sơ  + Điều kiện làm việc: bàn đá chông chênh → Khó khăn, thiếu thốn  + Công việc: dịch sử Đảng → Công việc vĩ đại, quan trọng  → Cuộc sống và công việc đầy khó khăn của Bác  ⇒ Tình yêu thiên nhiên, yêu công việc Cách mạng, luôn làm chủ được cuộc sống dù trong bất kì hoàn cảnh nào  **2. Cảm nhận của Bác về cuộc đời cách mạng**  + “Sang” – dù sống trong hoàn cảnh khó khăn nhưng Bác luôn cảm thấy thoải mái, sang trọng và vui thích  +  “Sang” - niềm vui, niềm tự hào khi thực hiện được lí tưởng của Bác  ⇒ Người có một phong thái ung dung, hiên ngang, chủ động, lạc quan và luôn yêu cuộc sống  → đây chính là nhãn tự của bài thơ  **\*Phân tích nghệ thuật của bài thơ:**  + Thể thơ thất ngô tứ tuyệt Đường Luật  + Giọng thơ trong sáng, sâu sắc, thể hiện tinh thần lạc quan trong hoàn cảnh khó khăn.  + Ngôn ngữ thơ giản dị, đời thường. | | 8,5 | |
| - Khẳng định ý nghĩa và vị trí của bài thơ.  - Nêu thông điệp rút ra từ bài thơ (nếu có).  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.*  *- Trình bày được 1 ý: 0,25 điểm.* | | 0.5 | |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | | 0.5 | |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, giàu hình ảnh, cảm xúc.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm*. | | 0.5 | |
|  |  | **Gợi ý về thang điểm:**  - Từ 10,0 đến 12,0 điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; có những phát hiện tinh tế, sâu sắc trên phương diện nội dung, nghệ thuật, có sự liên hệ so sánh, chỉ ra đầy đủ nét độc đáo trong bài thơ; có kĩ năng phát hiện, chọn lọc hình ảnh tiêu biểu; kết nối các ý sâu sắc; logic, sáng rõ, khoa học; lập luận chặt chẽ; văn viết có giọng điệu riêng, giàu hình ảnh, cảm xúc.  - Từ 8,0 đến 9,75 điểm: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên; hiểu và phân tích được nội dung, nghệ thuật của tác phẩm; phần liên hệ, so sánh còn chưa tường minh; diễn đạt mạch lạc, văn viết có cảm xúc.  - Từ 6,0 đến 7,75 điểm: Đáp ứng được một số các yêu cầu trên; hiểu và phân tích được nội dung, nghệ thuật của tác phẩm nhưng thiếu sự am hiểu sâu; liên hệ, so sánh chưa tốt; văn viết chưa có cảm xúc.  - Từ 4,0 đến 5,75 điểm: Hiểu được yêu cầu đề bài; có phân tích giá trị nội dung, nghệ thuật, nhưng các ý chưa nêu đủ; so sánh, liên hệ chỉ chạm được một vài ý; mắc một số lỗi trong diễn đạt, chính tả.  - Từ 2,0 đến 3,75 điểm: Chưa hiểu rõ yêu cầu của đề; hiểu bài thơ còn sơ sài; phân tích không có kĩ năng; chưa chạm tới so sánh, liên hệ; mắc nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  - Dưới 2,0 điểm: Không có kĩ năng làm bài; không hiểu tác phẩm; mắc quá nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  - Điểm 0,0: Làm sai hoàn toàn hoặc không làm bài. | |  | |
| **Tổng điểm** | | | | **12,0** | |